CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC ĐỊNH LẠI DIỆN TÍCH ĐẤT Ở

Kính gửi: - UBND xã Sơn Tịnh.

Tôi tên là: ...Trần Đình Sơn..., Sinh năm ..1978.... CCCD số: 051078000172., do Cục Cảnh Sát...cấp ngày ...13/04/2021...

Nơi ĐKTT: Xóm 15 - Hà Nhui Bắc - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Tôi xin đại diện cho các thành viên còn lại trong hộ gia đình gồm:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
..... trình bày với quý cấp nội dung như sau:

Kính thưa quý cấp, hiện tại gia đình tôi đang sử dụng thửa đất số .1097.....; tờ bản đồ số .....12....., xã ..Tịnh Hà....., tỉnh Quảng Ngãi (nay xã Sơn Tịnh - tỉnh Quảng Ngãi...; diện tích thửa: ...853,0.....m²). Nguyên thửa đất trên do ông Trần Đình Chính của em Tôi (đã chết) có đăng ký sử dụng đất theo chỉ thị 299/TTg diện tích 560 m² là thửa đất của em Tôi (con ông Trần Đình Chính). Nay Tôi xin xác định lại diện tích đất ở theo chỉ thị 299/TTg để làm thủ tục cấp sổ đỏ.

Để tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình sử dụng đất, đồng thời thực hiện các quyền về sử dụng đất. Nay Tôi viết đơn này kính gửi các cấp xem xét cho phép tôi đề nghị xin được xác định lại diện tích đất ở theo quy định của pháp Luật về đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Kính mong sự quan tâm xem xét giúp đỡ của quý cấp, tôi xin chân thành cảm ơn.

Sơn Tịnh, ngày 11 tháng 11 năm 2026

Người viết đơn

Trần Đình Sơn

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND Xã Sơn Tịnh (1)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

- Họ và tên (2): Trần Đình Sơn
- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): 051078000172
- Địa chỉ (4): Xóm 15 - Hà Nhai Bắc - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi
- Họ và tên (2): .....
- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): .....
- Địa chỉ (4): .....
- Họ và tên (2): .....
- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): .....
- Địa chỉ (4): .....
- Họ và tên (2): .....
- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): .....
- Địa chỉ (4): .....
- Điện thoại liên hệ (nếu có): 0914923881 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 1097; b) Tờ bản đồ số: A2

c) Địa chỉ (5): Hà Nhai Bắc - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

d) Diện tích (6): 53,0 m²; sử dụng chung: Không m²; sử dụng riêng: 53,0 m².

đ) Sử dụng vào mục đích (7): ONT+LNK, từ thời điểm: 10/06/2019

e) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất (8): Lâu dài

g) Nguồn gốc sử dụng đất (9): Nhận chuyển nhượng

h) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề .....(10).

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng (11): .....

b) Diện tích xây dựng (12): ..... m^2.

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng (13):..... m^2.

d) Sở hữu chung (14): .....m^2, sở hữu riêng (14): .....m^2.

đ) Số tầng: ..... tầng; trong đó, số tầng nổi: ..... tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc (15): .....

g) Năm hoàn thành xây dựng (16): .....

h) Thời hạn sở hữu đến (17): .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng (18): □

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất □

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận □

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* □

d) Đề nghị khác (nếu có): Xác định diện tích đất ở cụ thể thửa đất số 1097 tờ bản đồ 12 theo chỉ thị 299/TTg

5. Những giấy tờ nộp kèm theo (19):

(1) Giấy CNQSDĐ

(2) Tờ khai Thuế

(3) Sổ mục kê + bản đồ đo vẽ 1991

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Sơn Tịnh, ngày 11 tháng 11 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Trần Đình Sơn

Mẫu số: **01/LPTB**
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày 11 tháng 12 năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Trần Đình Sơn

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình): 06-12-1978

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 051078001972

[08] Địa chỉ: Hà Nhai Bắc - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

[09] Xã/phường/đặc khu: Sơn Tịnh [10] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Điện thoại: 0344933882 [12] Fax: ..... [13] Email: .....

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[15] Mã số thuế: .....

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 1097...; Tờ bản đồ số: 12

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: Hẻm 2

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Hà Nhai Bắc

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: Sơn Tịnh

1.2.3. Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): VT....., KV.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: ONT + HNK

1.5. Diện tích (m^2): 853,0 m^2

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhận thừa kế đất được cấp GCN QSDĐ

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....
- Mã số thuế:.....
- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

.....

- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng): .....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do): .....

.....

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
01	Trần Đình Sơn		051078001972	100%

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Sơn Tây, ngày 11 tháng 11 năm 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/ Xác nhận điện tử)

Trần Đình Sơn

Mẫu số: **01/TK-SDDPNN**
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026
[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:
[04] Họ và tên: Trần Đình Sơn
[05] Ngày, tháng, năm sinh: 06 - 12 - 1978
[06] Mã số thuế: .....
[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 051078001172
[08] Địa chỉ cư trú:
[08.1] Số nhà: ..... **[08.2]** Đường/phố: .....
[08.3] Tổ/thôn: Hà Nhai Bắc [08.4] Xã/Phường/Đặc khu: Sơn Tịnh
[08.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
[09] Địa chỉ nhận thông báo thuế: Hà Nhai Bắc - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi
[10] Điện thoại: 0944933882

2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):
[11] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế: .....
[12] Mã số thuế: .....
[13] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:
[14] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu	Tỷ lệ
01	Trần Đình Sơn		051078001172	100%

[15] Nguồn gốc thửa đất (đất được nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn): Thừa kế
Trường hợp thửa đất có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn:
[15.1] Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sử dụng đất: .....
[15.2] Mã số thuế: .....
[15.3] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: .....
[15.4] Mã phi nông nghiệp (nếu có): .....
[16] Địa chỉ thửa đất:

[16.1] Số nhà: .....**[16.2]** Đường/phố: .....
[16.3] Tổ/thôn: ..... [16.4] Xã/Phường/Đặc khu: .....
[16.5] Tỉnh/Thành phố: .....
[17] Là thửa đất duy nhất: ☐
[18] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/phường/đặc khu): .....
[19] Đã có giấy chứng nhận: ☐
[19.1] Số giấy chứng nhận: DN 023478 [19.2] Ngày cấp: 02/11/2023
[19.3] Thửa đất số: 1097 [19.4] Tờ bản đồ số: 12
[19.5] Diện tích: 853,0 m² [19.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: ONT + HNK
[20] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:
[20.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: 200 m²
[20.2] Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích: .....
[20.3] Diện tích đất chưa sử dụng theo đúng quy định: .....
[20.4] Hạn mức (nếu có): .....
[20.5] Diện tích đất lấn, chiếm: .....
[21] Chưa có giấy chứng nhận: ☐
[21.1] Diện tích: ..... **[21.2]** Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....
[22] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....
[23] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [24] *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[24.1] Loại nhà: .....**[24.2]** Diện tích: ..... **[24.3]** Hệ số phân bổ: .....

5. Miễn, giảm thuế [25]

[25.1] Trường hợp miễn, giảm *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...)*: .....

[25.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm: .....

<Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn thuế, giảm thuế, người nộp thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn thuế, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để quyết định miễn thuế, giảm thuế theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Sơn Tây, ngày 11 tháng 11 năm 2025

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/Xác nhận điện tử)

Trần Đình Sơn

BẢN SAO

Mẫu số 58/VBP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ

Hộ Chúng tôi gồm có:

1/Ông	: **TRẦN ĐÌNH TIẾN**
Ngày tháng năm sinh	: 1975
Chứng minh nhân dân số	: 212075511
Hộ khẩu thường trú	: xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi
2/ Ông	: **TRẦN ĐÌNH VÂN**
Ngày tháng năm sinh	: 1970
Chứng minh nhân dân số	: 212075510
Hộ khẩu thường trú	: xã Tịnh Ấn Đông, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
3/ Ông	: **TRẦN ĐÌNH TÍN**
Ngày tháng năm sinh	: 1967
Chứng minh nhân dân số	: 211067867
Hộ khẩu thường trú	: xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi
4/ Ông	: **TRẦN ĐÌNH CẦN**
Ngày tháng năm sinh	: 1963
Chứng minh nhân dân số	: 210630059
Hộ khẩu thường trú	: xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi
5/ Ông	: **TRẦN ĐÌNH SƠN**
Ngày tháng năm sinh	: 1978
Chứng minh nhân dân số	: 212075512
Hộ khẩu thường trú	: xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

6/ Ông	: **TRẦN ĐÌNH TIÊN**
Ngày tháng năm sinh	: 1972
Chứng minh nhân dân số	: 212128858
Hộ khẩu thường trú	: xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

Chúng tôi là người thừa kế theo pháp luật của Ông **Trần Đình Chánh**, sinh năm 1931, chết ngày 3/12/2007, theo giấy báo tử số 25/2012 do UBND xã Tịnh Hà cấp và Bà **Lê Thị Bưởi,** sinh năm 1936, chết ngày 19/10/2016, theo trích lục khai tử số 136/TLKT, ngày 21/10/2016 do UBND xã Tịnh Hà cấp.

Ông **Trần Đình Chánh** (chết) có Vợ duy nhất là bà **Lê Thị Bưởi** (chết) cùng có các người con ruột như sau: ông **Trần Đình Tiến**, ông **Trần Đình Vân,** ông **Trần Đình Tín,** ông **Trần Đình Cần,** ông **Trần Đình Sơn,** ông **Trần Đình Tiên**; Ông bà Nội, Ngoại của chúng Tôi đã chết trước.

Vào thời điểm cấp giấy chứng nhận QSD đất ngày 27/12/2000, hộ Ông **Trần Đình Chánh** có các thành viên sau: Ông **Trần Đình Chánh** (chết), bà **Lê Thị Bưởi** (chết), ông **Trần Đình Tiến**, ông **Trần Đình Vân,** ông **Trần Đình Tín,** ông **Trần Đình Cần,** ông **Trần Đình Sơn,** ông **Trần Đình Tiên.**

Cha, Mẹ chúng tôi là ông **Trần Đình Chánh** và bà **Lê Thị Bưởi** có sử dụng:

- Thửa đất số 158, diện tích 253m^2, loại đất: lúa, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà.
- Thửa đất số 177, diện tích 635m^2, loại đất: lúa, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 178, diện tích 743m^2, loại đất: lúa, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 399, diện tích 534m^2, loại đất: lúa, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 31, diện tích 540m^2, loại đất: màu, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 103, diện tích 675m^2, loại đất: màu, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 148, diện tích 207m^2, loại đất: màu, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 200, diện tích 289m^2, loại đất: lúa, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 387, diện tích 484m^2, loại đất: màu, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 415, diện tích 336m^2, loại đất: màu, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà

Được UBND huyện Sơn Tịnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 05992, cấp ngày 27 tháng 12 năm 2000.

- Thửa đất số 164, diện tích 697m^2; Trong đó đất ONT 200m2, sử dụng lâu dài; Đất Vườn 497m2, sử dụng đến tháng 7/2018, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà

Được UBND huyện Sơn Tịnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 05963, cấp ngày 27 tháng 12 năm 2000.

Cha, Mẹ chúng tôi đã qua đời không để lại di chúc; Ông bà nội, ngoại của chúng tôi đã chết trước, tài sản do ông **Trần Đình Chánh** và bà **Lê Thị Bưởi** chết để lại được chia cho: ông **Trần Đình Tiến**, ông **Trần Đình Vân,** ông **Trần Đình Tín,** ông **Trần Đình Cần,** ông **Trần Đình Sơn,** ông **Trần Đình Tiên.**

Bằng văn bản này ông **Trần Đình Chánh** và bà **Lê Thị Bưởi** chết để lại được chia cho: ông **Trần Đình Tiến**, ông **Trần Đình Vân,** ông **Trần Đình Tín,** ông **Trần Đình Cần,** ông **Trần Đình Tiên**, từ chối không nhận di sản thừa kế và tặng cho lại ông **Trần Đình Sơn** toàn bộ diện tích đất được hưởng từ ông **Trần Đình Chánh** và bà **Lê Thị Bưởi** để lại cụ thể như sau:

1. Ông **Trần Đình Sơn**:

- Thửa đất số 158, diện tích 253m^2, loại đất: lúa, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà.
- Thửa đất số 177, diện tích 635m^2, loại đất: lúa, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 178, diện tích 743m^2, loại đất: lúa, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 399, diện tích 534m^2, loại đất: lúa, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 31, diện tích 540m^2, loại đất: màu, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 103, diện tích 675m^2, loại đất: màu, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 148, diện tích 207m^2, loại đất: màu, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 200, diện tích 289m^2, loại đất: lúa, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 387, diện tích 484m^2, loại đất: màu, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà
- Thửa đất số 415, diện tích 336m^2, loại đất: màu, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà

Được UBND huyện Sơn Tịnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 05992, cấp ngày 27 tháng 12 năm 2000.

- Thửa đất số 164, diện tích 697m^2; Trong đó đất ONT 200m2, sử dụng lâu dài; Đất Vườn 497m2, sử dụng đến tháng 7/2018, tờ bản đồ số 13, xã Tịnh Hà

Được UBND huyện Sơn Tịnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 05963, cấp ngày 27 tháng 12 năm 2000.

Cũng bằng văn bản này ông **Trần Đình Sơn** xin nhận toàn bộ di sản thừa kế nói trên của ông **Trần Đình Chánh** và bà **Lê Thị Bưởi** để lại.

Chúng tôi, những người có tên trên xin cam đoan rằng những điều mà chúng tôi đã khai ở trên là hoàn toàn đúng sự thật, không khai man, không dấu người thừa kế. Nếu sai hoặc sau này còn có người khác khiếu nại và chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp của ông **Trần Đình Chánh** và bà **Lê Thị Bưởi** thì chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản riêng của mình ra để đảm bảo cho lời khai này.

Bằng những lời cam đoan nói trên, đối chiếu với quy định của pháp luật về thừa kế, chúng tôi khẳng định: chúng tôi, những người được hưởng thừa kế di sản nói trên của ông **Trần Đình Chánh** và bà **Lê Thị Bưởi** để lại.

Chúng tôi, cam đoan: Thực hiện đầy đủ việc nộp thuế, lệ phí về việc khai nhận thừa kế nói trên và thực hiện đăng ký sang tên chủ sử dụng đất và sở hữu tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

Văn bản phân chia di sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia di sản thừa kế nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

Chúng tôi đã đọc văn bản phân chia thừa kế này và đồng ý toàn bộ nội dung trong văn bản và ký vào văn bản này trước sự có mặt của đại diện UBND xã Tịnh Hà.

NHỮNG NGƯỜI THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ

Trần Đình Vinh

Trần Đình Tiến

Trần Đình Tiến

Trần Đình Sơn

LỜI CHỨNG CỦA CHỦ TỊCH
UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ TỊNH HÀ

Ngày 10 tháng 6 năm 2019 (bằng chữ: Ngày mười tháng Sáu năm hai không một chín)
Tại UBND xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.
Tôi **Trần Hồng Long** Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh.

CHỨNG THỰC:

- Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được lập bởi các ông/bà có tên sau đây:

1/Ông : **TRẦN ĐÌNH TIẾN**	CMND số	: 212075511
2/Ông : **TRẦN ĐÌNH VÂN**	CMND số	: 212075510
3/Ông : **TRẦN ĐÌNH TÍN**	CMND số	: 211067867
4/ Ông : **TRẦN ĐÌNH CẢN**	CMND số	: 210630059
5/ Ông : **TRẦN ĐÌNH SƠN**	CMND số	: 212075512
6/ Bà : **TRẦN ĐÌNH TIÊN**	CMND số	: 212128858

- Các ông/bà có tên trên đã cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản thỏa thuận phân chia di sản.

- Tại thời điểm chứng thực, những người thỏa thuận phân chia di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thỏa thuận phân chia di sản; đã cùng ký và điểm chỉ vào văn bản thỏa thuận phân chia di sản này trước mặt tôi.

Văn bản thỏa thuận phân chia được lập thành 04 bản chính (mỗi bản chính gồm 04 tờ, 04 trang), cấp cho:

+ Bên B giữ 01: bản chính;
+ Văn phòng ĐKĐĐ CN Sơn Tịnh : 2 bản chính;
Lưu tại Phòng Tư pháp /UBND xã, phường, thị trấn 01 (một) bản chính.
Số chứng thực 280 quyển số 01 - SCT/HĐ,GD
Ngày 10 tháng 6 năm 2019
Người thực hiện chứng thực ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu (2)

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 015837 Quyển số: 1-SCT/BS
11-11-2026

CHỦ TỊCH

Trần Hồng Long

Ngày.....tháng.....năm.....

CÔNG CHỨNG VIÊN

Nguyễn Thị Thùy Lan

giao

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH : QUẢNG NGÃI
HUYỆN : SƠN TỊNH
XÃ TỊNH HÀ HTX Nông Hà Thọ Xuân

SỔ MỤC KÊ RUỘNG ĐẤT

Sổ này có 196 trang đánh số từ 01 đến 196
Lập thành ... quyển
Quyển số 2

Duyệt y
Sơn Tịnh ngày 28 tháng 12 năm 1981
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
Chủ tịch

Lập tại xã Tịnh Hà ngày ... tháng ... năm 1981
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
Chủ tịch

Được quét bằng CamScanner

SỔ TỜ BẢN ĐỒ 15

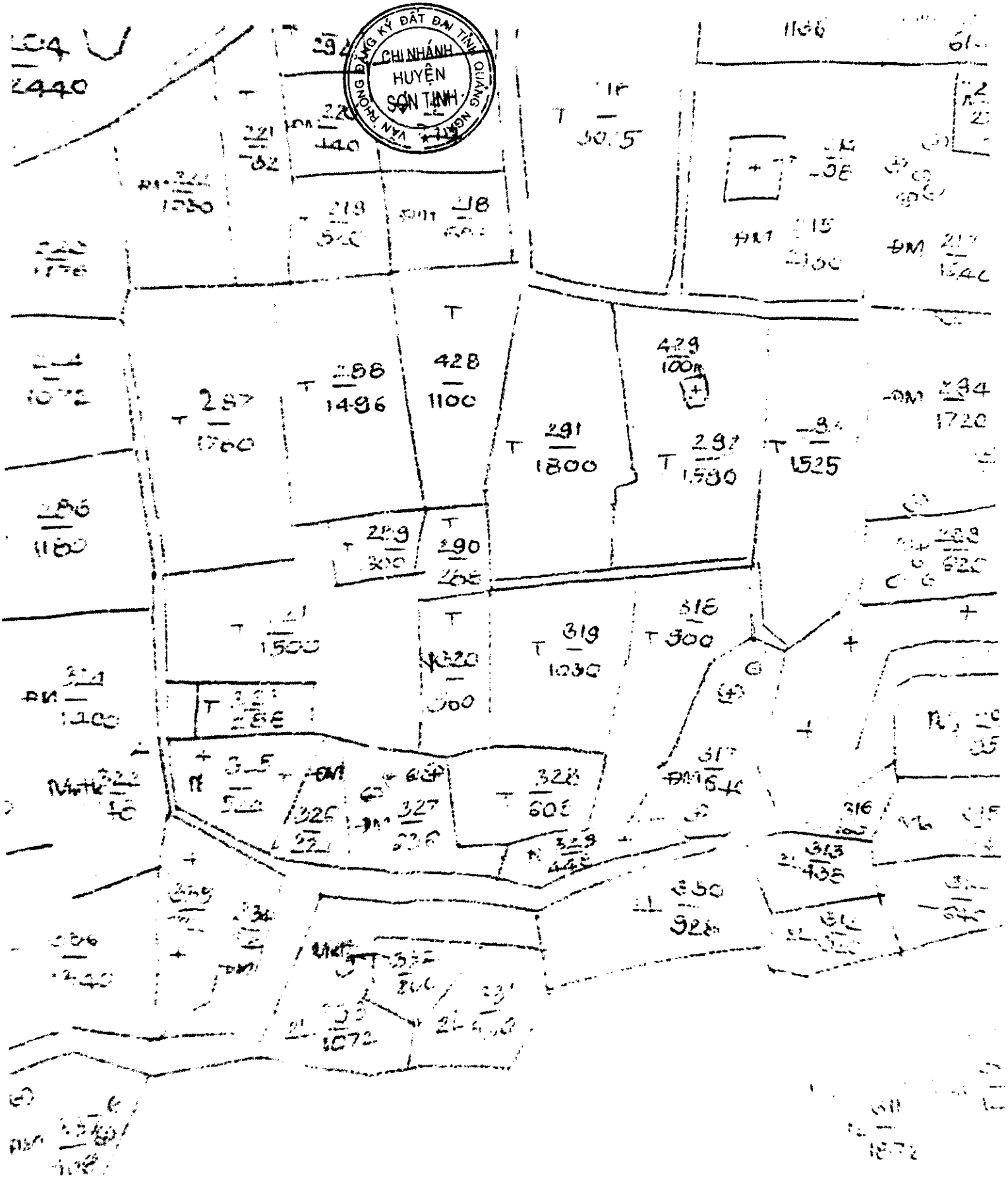
Tỉnh

Số thửa	Tên chủ sử dụng ruộng đất	Sử dụng chính thức hay tạm giao	Xứ đồng	Diện tích (m²)	HIỆN TRẠNG RUỘNG ĐẤT								Sơ khai bản sổ biến động ruộng đất
					Loại ruộng đất	Loại thổ nhưỡng	Hạng đất	Tình hình thủy lợi					
289	Bùi thị Tâm		Lê Khai	305	T								
290	Trần thị Tâm		"	288	T								
291	Nguyễn Tế		"	1800	T								
292	Nguyễn Lộc		"	1590	T								
293	Trần thị Bôn		"	1585	T								
294	Đất 15 Năm Xuất		"	1780	ĐM								
295	"		"	732	ĐM								
296	Bùi thị Lg Cg Sg		"	758	CDK								
297	Trần Đức Phú		"	1545	T								
298	Đất bỏ hg 1959		"	1337	CDK								
299	Đất 15 Năm Xuất		"	636	ĐM								
300	"		"	950	Mg								
301	Phan văn Phi Sg		"	360	MgBs								
302	Đất 15 Năm Xuất		"	1160	2L								
303	"		"	850	2L								
304	"		"	340	ĐM								
305	"		"	280	2L								
306	"		"	1083	2L								
307	"		"	1230	2L								
308	"		"	2980	3L								
309	"		"	950	3L								
310	"		"	1422	3L								
311	"		"	1812	3L								
312	"		"	320	2L								
313	"		"	438	2L								
314	"		"	640	2L								
315	"		"	715	Mg								
316	"		"	160	ĐM								
317	"		"	6450	ĐM								
318	Ng thị Liên		"	900	T								
319	Lê thị Thắng		"	1630	T								
320	Trần Văn Chiến		"	560	T								

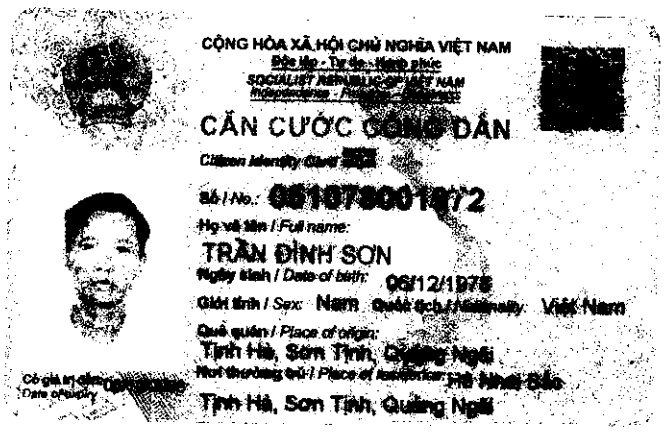
CHỈ NH HUY SƠN

Được quét bằng CamScanner

Mích lý bản đồ số 15 (bản đồ đo vẽ năm 1991)



Được quét bằng CamScanner



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: 051078001872

Họ và tên / Full name:

TRẦN ĐÌNH SƠN

Ngày sinh / Date of birth: 05/12/1978

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

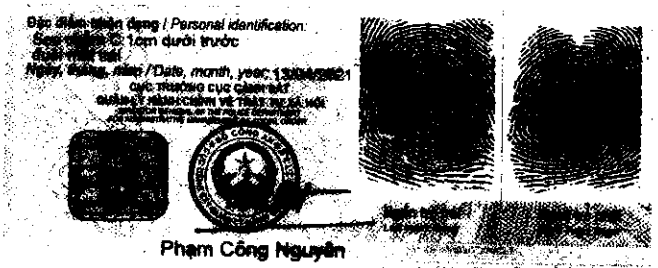
Quê quán / Place of origin:

Tịnh Hà, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence: Phổ Nhơn Đào

Tịnh Hà, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi

Có giá trị đến / Date of expiry



Phạm Công Nguyên

IDVNM078001972605107800197 2<<2
7812064M3812066VNM<<<<<<<<<<<6
TRAN<<DINH<SON<<<<<<<<<<<<<<<